

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 17-9-2018

V/v xin ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Ninh.

2. Ông Bùi Ngọc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh tham gia phiên tòa: Bà MyLa – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2018 về việc “Xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXX-ST ngày 10 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kiều H, sinh 1994.

Địa chỉ: Số nhà 112, Thôn M, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu Ch, sinh 1992.

Địa chỉ: Số nhà 238, Thôn B, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Chị H có mặt, anh Ch vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai, nguyên đơn chị Lê Thị Kiều H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Ch tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng, không đăng ký kết hôn, đến năm 2014 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân

dân xã H , huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, anh Ch không quan tâm tới vợ con, hơn nữa anh Ch thường xuyên say rượu đánh đập vợ con. Vợ chồng ly thân từ tháng 09 năm 2017 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn anh Ch.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Lê Minh Q, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2014. Hiện con chung anh Chung đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị đồng ý giao con chung cho anh Ch trực tiếp nuôi dưỡng, chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Tài sản chung, tài sản nợ chung, tài sản cho vay chung, tài sản riêng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Đối với anh Nguyễn Hữu Ch: Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã triệu tập anh Chung hợp lệ nhiều lần đến Tòa án nhân dân huyện Di Linh làm việc nhưng anh Ch đều vắng mặt không rõ lý do. Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã cùng với chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân xã H đến tận nhà anh Ch để làm việc tuy nhiên không lấy lời khai được của anh Ch. Vì vậy Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và thông báo hợp lệ cho anh Ch theo qui định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu quan điểm về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử cho chị H và anh Ch ly hôn, giao con chung Nguyễn Lê Minh Q, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2014 cho anh Ch được trực tiếp nuôi dưỡng và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con, chị H chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên Tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân huyện Di Linh nhận định:

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, anh Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là đúng pháp luật.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Ch tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng, không đăng ký kết hôn, đến năm 2014 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng chung sống với nhau nhưng thường phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9 năm 2017 đến nay. Qua xác minh tại địa phương thì vợ chồng chị H, anh Ch có mâu thuẫn và đã không còn chung sống với nhau từ tháng 09 năm 2017 đến nay. Xét mâu thuẫn giữa

chị H và anh Ch đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị H và anh Ch được ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị H và anh Ch có một con chung Nguyễn Lê Minh Q, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2014. Hiện con chung, anh Ch đang trực nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị H đồng ý giao con chung cho anh Ch được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét quyền lợi mọi mặt của con, khả năng nuôi dưỡng của mỗi bên, sự ổn định cuộc sống của con và qua xác minh tại địa phương. Căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Giao con chung Nguyễn Lê Minh Q, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2014 cho anh Ch trực tiếp nuôi dưỡng, chị Hương không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[4] Về tài sản: Chị H và anh Ch không có tài sản chung, tài sản nợ chung, tài sản cho vay chung, tài sản riêng nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, chị H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn là phù hợp

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kiều H và anh Nguyễn Hữu Ch được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Lê Minh Q, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2014 cho anh Nguyễn Hữu Ch trực tiếp nuôi dưỡng, Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Chị Lê Thị Kiều H chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai số AA/2016/0003310 ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D
- UBND xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Ngọc Toàn